

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /2021/QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày tháng năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới,
việc tang trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy
phạm pháp luật năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa
đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính
phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy
phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 105/2012/NĐ-CP ngày 17 tháng 12 năm 2012 của
Chính phủ về tổ chức lễ tang cán bộ, công chức, viên chức;*

*Căn cứ Nghị định số 23/2016/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2016 của Chính
phủ về xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng;*

*Căn cứ Quyết định số 308/2005/QĐ-TTg ngày 25 tháng 11 năm 2005 của
Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế thực hiện nếp sống văn minh trong việc
cưới, việc tang và lễ hội;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2009/TT-BYT ngày 26 tháng 5 năm 2009 của Bộ
trưởng Bộ Y tế về hướng dẫn vệ sinh trong hoạt động mai táng, hỏa táng;*

*Căn cứ Thông tư số 39/2010/TT-BTNMT ngày 16 tháng 12 năm 2010 của
Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về
môi trường;*

*Căn cứ Thông tư số 04/2011/TT-BVHTTDL ngày 21 tháng 01 năm 2011
của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về việc thực hiện nếp sống văn
minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội;*

Theo đề nghị của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 3024/TTr-SVHTTDL ngày 12 tháng 8 năm 2021 (kèm theo Báo cáo thẩm định số 535/BCTĐ-STP ngày 11 tháng 8 năm 2021 của Sở Tư pháp).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 9 năm 2021; bãi bỏ Quyết định số 1323/1998/QĐ-UB ngày 29 tháng 6 năm 1998 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa quy định về việc cưới, việc tang, lễ hội.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, sở, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL, Bộ Tư pháp;
- UBMTTQ tỉnh và các Đoàn thể cấp tỉnh;
- Báo Thanh Hóa;
- Đài Phát thanh và Truyền hình Thanh Hóa;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu VT, VX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đâu Thanh Tùng

QUY ĐỊNH

**Về việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang
trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa**

(Kèm theo Quyết định số: /2021/QĐ-UBND ngày tháng năm 2021
của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

- Quy định này quy định việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang được tổ chức trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.
- Quy định này áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân Việt Nam và các tổ chức, cá nhân nước ngoài khi tổ chức hoặc tham gia tổ chức việc cưới, việc tang trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

Điều 2. Nguyên tắc thực hiện

Tổ chức, cá nhân khi tổ chức hoặc tham gia việc cưới, việc tang phải tuân thủ các nguyên tắc sau:

- Chấp hành nghiêm chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.
- Việc cưới, việc tang tổ chức không trái với thuần phong, mỹ tục của dân tộc; không để xảy ra các hoạt động mê tín dị đoan như: Xem số, xem bói, yểm bùa, trừ tà và các hình thức mê tín dị đoan khác.
- Không lợi dụng việc cưới, việc tang để hoạt động, tuyên truyền trái pháp luật nhằm chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc, gây mất đoàn kết trong cộng đồng, dòng họ và gia đình.
- Không tổ chức hoặc tham gia đánh bạc dưới mọi hình thức; người tham dự không sử dụng rượu, bia, chất có cồn nếu điều khiển phương tiện tham gia giao thông.
- Trong quá trình tổ chức, tham gia việc cưới, việc tang không gây mất an ninh trật tự, cản trở giao thông và không làm ảnh hưởng đến các hoạt động công cộng; giữ gìn vệ sinh môi trường và đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.
- Không sử dụng phương tiện công và thời gian làm việc của cơ quan, tổ chức để thực hiện, tổ chức và tham dự việc cưới, việc tang (trừ trường hợp thực hiện nhiệm vụ công vụ); không lợi dụng việc cưới, việc tang để nhận quà biếu nhằm trục lợi cá nhân; không sử dụng công quỹ, tài sản công để làm quà mừng cưới, viếng đám tang, phục vụ cho mục đích cá nhân.

7. Không sử dụng lòng đường phục vụ cho việc cưới, việc tang.

8. Tôn trọng sự yên tĩnh của cộng đồng; sử dụng âm thanh trong việc cưới, việc tang phải đảm bảo không vượt quá độ ồn cho phép theo các văn bản quy định của Nhà nước.

9. Trong cùng một thời điểm, tại cùng một địa bàn khu dân cư có cả việc cưới và việc tang, Ban công tác mặt trận thôn, bản, tổ dân phố cần phối hợp với các gia đình để thống nhất việc tổ chức việc cưới và việc tang đảm bảo đoàn kết tình làng, nghĩa xóm.

10. Tuân thủ những quy định trong hương ước, quy ước của địa phương về việc cưới, việc tang.

Chương II **QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

Điều 3. Tổ chức việc cưới

1. Việc cưới thực hiện theo quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình, pháp luật về hộ tịch và các quy định pháp luật khác có liên quan.

2. Hai bên nam nữ thực hiện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú của một trong hai bên nam, nữ. Trường hợp có yếu tố nước ngoài thì thực hiện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Lễ đăng ký kết hôn và trao giấy chứng nhận kết hôn phải thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về hộ tịch.

3. Lễ cưới cần được tổ chức, tiết kiệm, vui tươi, lành mạnh, phù hợp với thuần phong mỹ tục của dân tộc, truyền thống văn hóa của địa phương, dân tộc, tôn giáo và phù hợp với hoàn cảnh của hai gia đình và tình hình xã hội.

4. Các thủ tục trước và sau lễ cưới cần được tổ chức đơn giản, gọn nhẹ, tránh phô trương, hình thức, rườm rà; lễ vật đơn giản, phù hợp với truyền thống và điều kiện của mỗi gia đình. Tổ chức đưa đón dâu, tiệc cưới phải tuân thủ quy định của pháp luật về an toàn giao thông và trật tự công cộng.

5. Trang trí lễ cưới và trang phục cô dâu, chú rể phải lịch sự, phù hợp với điều kiện thực tế và truyền thống văn hóa dân tộc. Âm nhạc trong đám cưới phải lành mạnh, vui tươi; âm thanh đảm bảo không vượt quá độ ồn cho phép theo Quy chuẩn Việt Nam 26:2010 BTNMT được ban hành kèm theo Thông tư số 39/2010/TT-BTNMT ngày 16/12/2010 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; không mở nhạc, không gây ồn ào trước 06 giờ sáng và sau 22 giờ đêm.

6. Các gia đình tổ chức việc cưới trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá không sử dụng thuốc lá trong các hoạt động liên hoan, tổ chức lễ cưới, đảm bảo tuân thủ theo quy định tại Điều 6 và Điều 7 Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá năm 2012.

7. Các hoạt động được khuyến khích trong tổ chức việc cưới:

a) Dùng hình thức báo hỷ thay cho giấy mời dự lễ cưới, tiệc cưới; rút ngắn thời gian tổ chức lễ cưới, không kéo dài quá 03 ngày.

b) Cô dâu, chú rể và gia đình nên mặc trang phục truyền thống hoặc trang phục của dân tộc mình trong ngày cưới; đặt hoa tại đài tưởng niệm liệt sĩ, nghĩa trang liệt sĩ, di tích lịch sử - văn hóa; trồng cây lưu niệm tại địa phương trong ngày cưới.

c) Tổ chức tiệc trà, tiệc ngọt thay cho tiệc mặn; việc tổ chức ăn uống trong lễ cưới cần được thực hiện tiết kiệm, không phô trương, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm; hạn chế rượu, bia, đồ uống có cồn trong đám cưới.

đ) Tổ chức lễ cưới tập thể cho nhiều đôi nam, nữ kết hôn.

Điều 4. Tổ chức việc tang

1. Việc tang phải được tổ chức theo quy định của pháp luật về đăng ký và quản lý hộ tịch, pháp luật về bảo vệ môi trường, pháp luật về y tế và các quy định pháp luật khác có liên quan.

2. Lễ tang cần được tổ chức chu đáo, trang nghiêm, gọn nhẹ, tiết kiệm; khi đưa tang phải tuân thủ các quy định của pháp luật về an toàn giao thông và trật tự an toàn công cộng; thực hiện những quy định trong hương ước, quy ước của địa phương về việc tang.

3. Không sử dụng thuốc lá trong các hoạt động tổ chức việc tang đảm bảo tuân thủ theo quy định tại Điều 6 và Điều 7 Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá năm 2012.

4. Lễ tang do gia đình người qua đời quyết định tổ chức tại nhà hoặc tại địa điểm công cộng và phải thực hiện theo các quy định sau:

a) Việc quàn ướp thi hài, chôn cất, hỏa táng, điện táng và di chuyển thi hài, hải cốt phải thực hiện theo Thông tư số 02/2009/TT-BYT ngày 26 tháng 5 năm 2009 của Bộ Y tế về hướng dẫn vệ sinh trong hoạt động mai táng và hỏa táng.

b) Việc mặc tang phục và treo cờ tang trong lễ tang thực hiện theo truyền thống của địa phương, dân tộc và tôn giáo; chỉ treo cờ tang tại địa điểm tổ chức lễ tang.

c) Không cử nhạc tang trước 06 giờ sáng và sau 22 giờ đêm; âm thanh đảm bảo không vượt quá độ ồn cho phép theo QCVN 26:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn được ban hành kèm theo Thông tư số 39/2010/TT-BTNMT ngày 16/12/2010 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường. Trường hợp người qua đời theo một tôn giáo hoặc là đồng bào dân tộc thiểu số, trong lễ tang được sử dụng nhạc tang của tôn giáo hoặc của dân tộc thiểu số đó; không sử dụng các nhạc khúc không phù hợp trong lễ tang.

d) Cấm rải tiền Việt Nam và các loại tiền của nước ngoài trên đường đưa tang.

đ) Người qua đời phải được chôn cất trong nghĩa trang; trường hợp chưa xây dựng được nghĩa trang, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn có trách nhiệm hướng dẫn nhân dân tổ chức chôn cất phù hợp với quy hoạch quỹ đất của địa phương.

e) Việc tổ chức ăn uống trong lễ tang chỉ thực hiện trong nội bộ gia đình, dòng họ và phải đảm bảo vệ sinh, an toàn thực phẩm.

f) Nghiêm cấm tổ chức, cá nhân lợi dụng việc tang để hành nghề mê tín dị đoan dưới mọi hình thức; nghiêm cấm tổ chức, cá nhân lợi dụng việc tang để cản trở việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ công dân trước pháp luật.

g) Nghiêm cấm các hủ tục mê tín lạc hậu như yểm bùa, trừ tà, lặn đường, khóc mướn và những nghi thức rườm rà khác; nghiêm cấm việc rắc vàng mã, tiền âm phủ trên đường.

5. Nếu người qua đời không có gia đình hoặc thân nhân đứng ra tổ chức lễ tang thì Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn phối hợp với các đoàn thể quần chúng chịu trách nhiệm tổ chức khâm liệm và mai táng chu đáo theo phong tục truyền thống.

6. Lễ tang của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp của Nhà nước; tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp; sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, hạ sĩ quan, chiến sĩ trong các đơn vị thuộc lực lượng vũ trang (quân đội nhân dân và công an nhân dân), khi tổ chức, ngoài việc thực hiện quy định tại khoản 1, 2, 3, 4 Điều này, còn phải thực hiện các quy định tại Nghị định số 105/2012/NĐ-CP ngày 17/12/2012 của Chính phủ về tổ chức lễ tang cán bộ, công chức, viên chức; Thông tư 86/2016/TT-BQP ngày 20/6/2016 của Bộ Quốc phòng quy định và hướng dẫn tổ chức lễ tang đối với quân nhân, công nhân, viên chức quốc phòng, người làm công tác cơ yếu do Bộ Quốc phòng quản lý; Thông tư số 62/2019/TT-BCA ngày 25/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về tổ chức lễ tang trong Công an nhân dân.

7. Sử dụng vòng hoa trong các lễ tang:

a) Đối với lễ tang cán bộ, công chức, viên chức đang làm việc hoặc đã nghỉ hưu: Ban Tổ chức lễ tang và gia đình chuẩn bị 02 vòng hoa của cơ quan chủ quản và gia đình đặt cố định 02 bên bàn thờ; chuẩn bị 05 vòng hoa để các cơ quan, tổ chức, cá nhân đến luân phiên viếng. Trong thông báo tin buồn ghi: “Các tổ chức, cá nhân đến viếng không mang vòng hoa, chỉ mang băng vải đen (kích thước 1,2m x 0,2m) ghi tên cơ quan, tổ chức, cá nhân kính viếng”.

b) Đối với lễ tang thân nhân của cán bộ, công chức, viên chức (bố mẹ đẻ; bố mẹ vợ hoặc bố mẹ chồng; vợ hoặc chồng; con): Khuyến khích cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức vận động gia đình chuẩn bị vòng hoa luân chuyển; khuyến khích các tổ chức, cá nhân đến viếng không sử dụng vòng hoa riêng.

c) Đối với lễ tang khác: Các cấp uỷ đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tuyên truyền, vận động đảng viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân, gia đình của người đã mất sử dụng vòng hoa luân chuyển, hạn chế tối đa số lượng vòng hoa trong lễ tang. Đồng thời, lãnh đạo, chỉ đạo rà soát, bổ sung, đưa nội dung thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong việc sử dụng vòng hoa tại lễ tang vào hương ước, quy ước của thôn, bản, tổ dân phố, để thống nhất tổ chức thực hiện trong toàn dân.

d) Đối với cán bộ, công chức, viên chức; thân nhân của cán bộ, công chức, viên chức và các đối tượng khác được Đảng, Nhà nước quy định chế độ, chính sách phúng viếng khi qua đời: Khi các đối tượng này qua đời, ngoài việc thực hiện theo quy định tại điểm a, điểm b nêu trên, thì cơ quan được giao nhiệm vụ thực hiện chế độ, chính sách cán bộ chuẩn bị 01 vòng hoa và tổ chức phúng viếng tại đám tang theo quy định.

e) Các cơ quan, đơn vị được giao tổ chức lễ tang mua đúng số lượng vòng hoa theo quy định. Kinh phí mua vòng hoa đối với các lễ tang quy định tại điểm a và điểm d khoản 7 điều này được lấy từ nguồn kinh phí của cơ quan, đơn vị được giao chủ trì tổ chức tang lễ và cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ thực hiện chế độ chính sách cán bộ theo quy định của Đảng và Nhà nước.

8. Khuyến khích các hoạt động sau trong tổ chức việc tang:

a) Các nghi thức cúng ba ngày, bảy ngày, bốn chín ngày, một trăm ngày, giỗ đầu, giỗ hết việc, cải táng chỉ thực hiện trong ngày và trong nội bộ gia đình, dòng họ.

b) Thực hiện hình thức hoả táng, điện táng, hung táng một lần vào khu vực nghĩa trang đã được quy hoạch.

c) Việc chôn cất người qua đời thực hiện theo Nghị định số 23/2016/NĐ-CP ngày 05/4/2016 của Chính phủ về xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng.

d) Sử dụng băng, đĩa nhạc tang thay cho phường bát âm.

e) Không sử dụng đồ uống có cồn trong việc tang; sử dụng tang phục màu đen hoặc sử dụng băng vải đen đeo trên cánh tay áo/miếng vải đen nhỏ hình chữ nhật gắn trên ngực áo; không phúng viếng bằng bức trướng.

Chương III **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 5. Trách nhiệm của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” tỉnh chủ trì tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, đôn đốc triển khai, thực hiện Quy định này trên địa bàn tỉnh;

2. Hướng dẫn chính quyền các địa phương và cơ sở xây dựng hương ước, quy ước thôn, bản, tổ dân phố đảm bảo Quy định này và phù hợp với điều kiện, đặc điểm của địa phương, đảm bảo tính thống nhất của văn bản trong khuôn khổ của pháp luật; phối hợp công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm và tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh việc thực hiện Quy định này theo định kỳ báo cáo kết quả thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”.

Điều 6. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan:

1. Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, các đơn vị lực lượng vũ trang, các hội, đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh có trách nhiệm phổ biến, tuyên truyền trong cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, tổ chức, đơn vị mình về Quy định này.

2. Đài Phát thanh và Truyền hình Thanh Hóa, Báo Thanh Hóa; các cơ quan truyền thông trong tỉnh tích cực tuyên truyền nội dung của Quy định này; phát hiện, cổ vũ, động viên những mô hình hay, kinh nghiệm tốt trong thực hiện Quy định; đồng thời phê phán các biểu hiện tiêu cực, hành vi vi phạm pháp luật, trái đạo đức, thuần phong mỹ tục.

3. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp tích cực tuyên truyền, vận động nhân dân tự giác thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang gắn với hương ước, quy ước thôn, bản, tổ dân phố.

4. Ủy ban nhân dân các xã phường, thị trấn có trách nhiệm xây dựng nghĩa trang theo quy hoạch, đảm bảo khoa học, tiện lợi cho việc chôn cất, phù hợp với quy định của pháp luật về xây dựng, quản lý và sử dụng nghĩa trang. Khuyến khích xây dựng nghĩa trang thành công trình văn hoá tưởng niệm tại địa phương; chỉ đạo xây dựng và trình phê duyệt hương ước, quy ước thôn, bản, tổ dân phố đảm bảo thực hiện tốt nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang.

5. Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan Nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, lực lượng vũ trang, các tổ chức, gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh có trách nhiệm thực hiện Quy định này.

Điều 7. Trong quá trình thực hiện Quy định này, nếu có vướng mắc hoặc vấn đề phát sinh, đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) để xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.